TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:116/2022/HS - ST
Ngày 15/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán, chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn thảo**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1 - Ông **Mong Thái Dương.**
2 - Bà **Lô Thị Thúy Hà.**
- *Thư ký phiên toà:* Bà **Lương Huyền Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà:*
Ông **Lương Hoài Nam** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đã xét xử công khai khai trực tiếp vụ án Hình sự thụ lý số: 112/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vi Văn Đ - Sinh năm 1995 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn D (Đã chết); con bà: Vi Thị D; Vợ; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2022. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thủy** - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Chi nhánh số 2 - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 13 tháng 8 năm 2022, Vi Văn Đ đi xe ôm từ nhà ở bản C, xã C, huyện Q lên bản M, xã T, huyện Quế Phong để tìm mua ma túy sử dụng. Khi lên đến bản M, Đ thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng trước ngôi nhà hoang và đến hỏi mua với người này được một gói Heroine với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Vi Văn Đ cất dấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe máy với người qua đường về nhà. Khi về đến khu vực xóm H, xã C, huyện Q thì bị Tổ công tác Công an xã Châu Thôn, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên phải của Vi Văn Đ là 01 gói chất bột màu trắng (Nghi là Heroine).

Bản kết luận giám định số: 1091/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 21/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng thu*

giữ của Vi Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn Đ có khối lượng là 0,54 gam (Không phẩy năm mươi tư gam).

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Chiều ngày 13/8/2022, Vi Văn Đ đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị Tổ công tác Công an xã Châu Thôn, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vi Văn Đ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,54 gam *(Không phẩy năm mươi tư gam).* Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 116/CT - VKS - QP, ngày 01/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tuyên bố bị cáo Vi Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miÔn ph¹t tiÒn bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Đ không tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; miÔn ph¹t tiÒn bổ sung cho bÞ c¸o.

Bị cáo Vi Văn Đ không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

(1). *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2).*Về nội dung vụ án:* Chiều ngày 13/8/2022, Vi Văn Đ đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị Tổ công tác Công an xã Châu Thôn, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vi Văn Đ 01 gói Heroine có khối lượng là 0,54 gam *(Không phẩy năm mươi tư gam).* Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng. Vì vậy bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

(3). Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn cơn nghiện thấp hèn của bản

thân nên Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gia là cần thiết để bị cáo có điều kiện đi cai nghiện, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Quế Phong, Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước.

(4). Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm đối với bị cáo là hợp lý.

(5). *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(6). *Về vật chứng:* Vật chứng thu giữ của bị cáo là 0,54 gam Heroine. Qúa trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong đã lấy 0,2 gam Heroine đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số ma túy còn lại là 0,34 gam Heroine, đây là chất nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành và mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Văn Đ (Theo như lời khai của Đ) do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

(7). *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

Quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Vi Văn Đ** ph¹m téi: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vi Văn Đ - 18 tháng tù.**

Thêi hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/8/2022.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 0,34 gam Heroine; mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ.

Chi tiết được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào điều 135; khoản 2 điều 136 của Bộ luật Hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vi Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Vi Văn Đ có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND huyện Quế Phong;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an huyện Quế Phong;*
- *Trại tạm giam; trại giam;*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong;*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Thảo